TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1694/2018/DS-ST
Ngày: 29/11/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1/- Bà Nguyễn Thị Xuyến

2/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Quân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1124/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 424/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 499/2018/QĐST-DS ngày 12/11/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Bà Phạm Thị Tuyết O.

Địa chỉ : số 123 đường S, Phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

Bị đơn : Bà Huỳnh Thị Kim H.

Địa chỉ : số 456 đường T, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 25/7/2018 nguyên đơn bà Phạm Thị Tuyết O trình bày: Do có quen biết với bà Huỳnh Thị Kim H nên bà cho bà H mượn số tiền 320.000.000 đồng để kinh doanh theo Hợp đồng vay tiền số 015266 đã được công chứng tại Văn Phòng công chứng Gia Định – Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/10/2017. Thời hạn vay từ ngày 27/10/2017 đến ngày 31/12/2017, lãi

suất 1%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, bên vay phải trả gốc một lần sau khi kết thúc hợp đồng vào ngày 31/12/2017, trả lãi hàng tháng. Bà H đã nhận đủ số tiền 320.000.000 đồng theo Giấy biên nhận ngày 27/10/2017. Từ khi vay đến nay bà H chưa trả cho bà khoản tiền nào.

Đến hạn trả nợ bà H không trả và cố tình né tránh, bà đã nhiều lần nhắc nhở bà H nhưng bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Thị Kim H trả cho bà số nợ 342.400.000 đồng, gồm nợ gốc 320.000.000 đồng và lãi suất tạm tính từ ngày 27/10/2017 đến ngày 27/5/2018 là 22.400.000 đồng (3.200.000 đồng x 7 tháng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Kim H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có mặt tại Tòa án và không có phản hồi gì nên không có lời khai của bà H tại Tòa.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Tuyết O vẫn giữ yêu cầu buộc bà Huỳnh Thị Kim H trả cho bà số nợ 342.400.000 đồng, gồm nợ gốc 320.000.000 đồng và lãi suất tạm tính từ ngày 27/10/2017 đến ngày 27/5/2018 là 22.400.000 đồng (3.200.000 đồng x 7 tháng), kể từ ngày 28/5/2018 bà không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Kim H : Vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục tố tụng :*

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn bà Phạm Thị Tuyết O khởi kiện bị đơn bà Huỳnh Thị Kim H phải trả số tiền nợ vay, nợ lãi phát sinh từ Hợp đồng vay tiền số 015266 được công chứng tại Văn phòng công chứng Gia Định ngày 27/10/2017, nên đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền: Theo kết quả xác minh của Công an Phường N, Quận P trả lời Phiếu yêu cầu xác minh ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận 3 thể hiện: "Bà Huỳnh Thị Kim H, SN 19xx có hộ khẩu thường trú tại số 456 đường T, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh....Bà H cùng gia đình có cư ngụ tại địa phương ...đã bỏ nhà đi nơi khác từ tháng 8/2018 đến nay, lý do mắc nợ. Hiện chưa rõ bà Hg cùng gia đình đang ở đâu".

Căn cứ các kết quả xác minh nêu trên cho thấy: Sau khi ký hợp đồng vay tiền, bị đơn bà Huỳnh Thị Kim H thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch, hợp đồng mà không thông báo cho Nguyên đơn biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ, được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, nơi cư trú tại Quận 3 của Bị đơn được xem là nơi cư trú cuối cùng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[1.3]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn bà Huỳnh Thị Kim H đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị Kim H.

[2]. Về yêu cầu của Nguyên đơn:

[4.1]. Về tiền nợ gốc:

Căn cứ vào Hợp đồng vay tiền số 015266 đã được công chứng tại Văn Phòng công chứng Gia Định – Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/10/2017 và Giấy biên nhận ngày 27/10/2017 thể hiện: bà Huỳnh Thị Kim H có vay của bà Phạm Thị Tuyết O số tiền 320.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 27/10/2017 đến ngày 31/12/2017, lãi suất 1%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, bên vay phải trả gốc một lần sau khi kết thúc hợp đồng vào ngày 31/12/2017, trả lãi hàng tháng. Bà H đã nhận đủ số tiền 320.000.000 đồng theo Giấy biên nhận ngày 27/10/2017.

Sau khi ký hợp đồng vay tiền đến nay bà H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, khi khoản nợ đến hạn bà H không thanh toán số nợ cho bà O như đã thỏa thuận là vi phạm qui định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự "1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn;…", nên việc bà O khởi kiện yêu cầu bà H phải thanh toán toàn bộ số nợ là có cơ sở được chấp nhận.

[4.2]. Về tiền lãi:

Xét, mức lãi suất trong hạn 1%/tháng và lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng vay tiền là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự. Nên bà O yêu cầu bà H phải thanh toán tiền lãi từ ngày 27/10/2017 đến ngày 27/5/2018 với số tiền 22.400.000 đồng (3.200.000 đ x 7 tháng) là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, căn cứ Điều 280 Bộ luật Dân sự: "1. *Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận. 2. Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc...*". thì

yêu cầu của bà Phạm Thị Tuyết O buộc bà Huỳnh Thị Kim H phải trả số nợ 342.400.000 đồng gồm nợ gốc : 320.000.000 đồng và nợ lãi 22.400.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Tuyết O về việc không tính lãi suất kể từ ngày 28/5/2018.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

***Tuyên xử*:**

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Phạm Thị Tuyết O:

- Buộc bà Huỳnh Thị Kim H phải có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Tuyết O số tiền 342.400.000 đồng, gồm : tiền nợ gốc 320.000.000 đồng và tiền lãi 22.400.000 đồng. Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà O có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng bà H còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng vay tiền số 015266 đã được công chứng tại Văn Phòng công chứng Gia Định – Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/10/2017 và Giấy biên nhận ngày 27/10/2017.

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Kim H phải chịu 17.120.000đ (Mười bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Hoàn lại cho bà Phạm Thị Tuyết O số tiền 8.550.000đ (Tám triệu năm trăn năm mươi nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0021163 ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/. Về quyền kháng cáo:

Bà Phạm Thị Tuyết O được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Thị Kim H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- THADS Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Minh Thảo